

**SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG**  
**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT**  
**LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2022**

Bệnh viện: **TRUNG TÂM Y TẾ CÁT TIÊN**

Hình thức kiểm tra: Tự kiểm tra

Ngày kiểm tra: 05-07/12/2022

Tổng số tiêu chí: 82/83

Tổng số điểm: 241 (Có hệ số: 260)

Số điểm trung bình: 2,93

*Cát Tiên, ngày 12 tháng 12 năm 2022*

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN**

*(ký tên và đóng dấu)*



*Trần Dương Ngọc*

Sở Y tế

**BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2022**

(ÁP DỤNG CHO CÁC BỆNH VIỆN TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ)

Bệnh viện: TRUNG TÂM Y TẾ CÁT TIÊN

Địa chỉ chi tiết: Tổ dân phố 1, thị trấn Cát Tiên, huyện Cát Tiên, Lâm Đồng

Số giấy phép hoạt động: 242/SYT-GPHĐ Ngày cấp: 06/6/2014

Tuyến trực thuộc: 3.Quận/Huyện

Cơ quan chủ quản: SỞ Y TẾ

Hạng bệnh viện: Hạng III

Loại bệnh viện: Đa khoa

**TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN**

1. TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ: 82/83 TIÊU CHÍ
2. TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ: 99%
3. TỔNG SỐ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG: 241 (Có hệ số: 261)
4. ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ: 2.93

(Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	5	20	32	25	0	82
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	6.10	24.39	39.02	30.49	0.00	82

Ngày...12...tháng...12...năm...2022

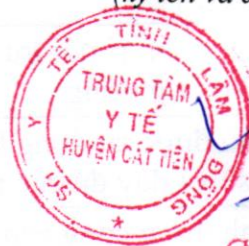
NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN

(ký tên)

Nguyễn Thị Tố Uyên

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

(ký tên và đóng dấu)



Trần Dương Ngọc

# BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN NĂM 2022

## I. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÁC TIÊU CHÍ CHẤT LƯỢNG

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
A	PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)			
A1	A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)			
A1.1	Người bệnh được chỉ dẫn rõ ràng, đón tiếp và hướng dẫn cụ thể	4	0	
A1.2	Người bệnh được chờ đợi trong phòng đầy đủ tiện nghi và được vận chuyển phù hợp với tình trạng bệnh tật	3	0	
A1.3	Bệnh viện tiến hành cải tiến quy trình khám bệnh, đáp ứng sự hài lòng người bệnh	3	0	
A1.4	Bệnh viện bảo đảm các điều kiện cấp cứu người bệnh kịp thời	3	0	
A1.5	Người bệnh được làm các thủ tục, khám bệnh, thanh toán... theo đúng thứ tự bảo đảm tính công bằng và mức ưu tiên	4	0	
A1.6	Người bệnh được hướng dẫn và bố trí làm xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng theo trình tự thuận tiện	3	0	
A2	A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)			
A2.1	Người bệnh điều trị nội trú được nằm một người một giường	4	0	
A2.2	Người bệnh được sử dụng buồng vệ sinh sạch sẽ và đầy đủ các phương tiện	4	0	
A2.3	Người bệnh được cung cấp vật dụng cá nhân đầy đủ, sạch sẽ, chất lượng tốt	4	0	
A2.4	Người bệnh được hưởng các tiện nghi bảo đảm sức khỏe, nâng cao thể trạng và tâm lý	3	0	



Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
A2.5	Người khuyết tật được tiếp cận với các khoa/phòng, phương tiện và dịch vụ khám, chữa bệnh trong bệnh viện	3	0	
A3	A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)			
A3.1	Người bệnh được điều trị trong môi trường, cảnh quan xanh, sạch, đẹp	4	0	
A3.2	Người bệnh được khám và điều trị trong khoa/phòng gọn gàng, ngăn nắp	4	0	
A4	A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)			
A4.1	Người bệnh được cung cấp thông tin và tham gia vào quá trình điều trị	4	0	
A4.2	Người bệnh được tôn trọng quyền riêng tư cá nhân	4	0	
A4.3	Người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai, minh bạch, chính xác	4	0	
A4.4	Người bệnh được hưởng lợi từ chủ trương xã hội hóa y tế	0	0	
A4.5	Người bệnh có ý kiến phàn nàn, thắc mắc hoặc khen ngợi được bệnh viện tiếp nhận, phản hồi, giải quyết kịp thời	4	0	
A4.6	Bệnh viện thực hiện khảo sát, đánh giá sự hài lòng người bệnh và tiến hành các biện pháp can thiệp	3	0	
B	PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)			
B1	B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)			
B1.1	Xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực bệnh viện	2	0	
B1.2	Bảo đảm và duy trì ổn định số lượng nhân lực bệnh viện	2	0	
B1.3	Bảo đảm cơ cấu chức danh nghề nghiệp của nhân lực bệnh viện	3	0	
B2	B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)			
B2.1	Nhân viên y tế được đào tạo và phát triển kỹ năng nghề nghiệp	2	0	
B2.2	Nhân viên y tế được nâng cao kỹ năng ứng xử, giao tiếp, y đức	3	0	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
B2.3	Bệnh viện duy trì và phát triển bền vững chất lượng nguồn nhân lực	2	0	
B3	B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)			
B3.1	Bảo đảm chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ của nhân viên y tế	4	0	
B3.2	Bảo đảm điều kiện làm việc, vệ sinh lao động và nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế	4	0	
B3.3	Sức khỏe, đời sống tinh thần của nhân viên y tế được quan tâm và cải thiện	3	0	
B3.4	Tạo dựng môi trường làm việc tích cực cho nhân viên y tế	3	0	
B4	B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)			
B4.1	Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, chiến lược phát triển bệnh viện và công bố công khai	3	0	
B4.2	Triển khai văn bản của các cấp quản lý	4	0	
B4.3	Bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực quản lý bệnh viện	3	0	
B4.4	Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ lãnh đạo và quản lý kế cận	4	0	
C	PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)			
C1	C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)			
C1.1	Bảo đảm an ninh, trật tự bệnh viện	3	0	
C1.2	Bảo đảm an toàn điện và phòng chống cháy nổ	2	0	
C2	C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)			
C2.1	Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác, khoa học	3	0	
C2.2	Hồ sơ bệnh án được quản lý chặt chẽ, đầy đủ, khoa học	4	0	
C3	C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)			
C3.1	Quản lý tốt cơ sở dữ liệu và thông tin y tế	4	0	
C3.2	Thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hoạt động chuyên môn	2	0	



Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
C4	C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)			
C4.1	Thiết lập và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nhiễm khuẩn	3	0	
C4.2	Xây dựng và hướng dẫn nhân viên y tế thực hiện các quy trình kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	4	0	
C4.3	Triển khai chương trình và giám sát tuân thủ rửa tay	4	0	
C4.4	Đánh giá, giám sát và triển khai kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện	2	0	
C4.5	Chất thải rắn bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	0	
C4.6	Chất thải lỏng bệnh viện được quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn và tuân thủ theo đúng quy định	4	0	
C5	C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)			
C5.1	Thực hiện danh mục kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật	2	0	
C5.2	Nghiên cứu và triển khai áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới	4	0	
C5.3	Áp dụng các hướng dẫn quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và triển khai các biện pháp giám sát chất lượng	3	0	
C5.4	Xây dựng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị	3	0	
C5.5	Áp dụng các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị đã ban hành và giám sát việc thực hiện	2	0	
C6	C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)			
C6.1	Hệ thống điều dưỡng trưởng được thiết lập và hoạt động hiệu quả	2	0	
C6.2	Người bệnh được điều dưỡng hướng dẫn, tư vấn điều trị và chăm sóc, giáo dục sức khỏe phù hợp với bệnh đang được điều trị	4	0	
C6.3	Người bệnh được chăm sóc vệ sinh cá nhân trong quá trình điều trị tại bệnh viện	3	0	

Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
C7	C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)			
C7.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	1	0	
C7.2	Bệnh viện bảo đảm cơ sở vật chất để thực hiện công tác dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện	1	0	
C7.3	Người bệnh được đánh giá, theo dõi tình trạng dinh dưỡng trong thời gian nằm viện	2	0	
C7.4	Người bệnh được hướng dẫn, tư vấn chế độ ăn phù hợp với bệnh lý	4	0	
C7.5	Người bệnh được cung cấp chế độ dinh dưỡng phù hợp với bệnh lý trong thời gian nằm viện	1	0	
C8	C8. Chất lượng xét nghiệm (2)			
C8.1	Bảo đảm năng lực thực hiện các xét nghiệm huyết học, hóa sinh, vi sinh và giải phẫu bệnh	3	0	
C8.2	Bảo đảm chất lượng các xét nghiệm	3	0	
C9	C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)			
C9.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức hoạt động dược	2	0	
C9.2	Bảo đảm cơ sở vật chất khoa Dược	1	0	
C9.3	Cung ứng thuốc và vật tư y tế tiêu hao đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng	3	0	
C9.4	Sử dụng thuốc an toàn, hợp lý	3	0	
C9.5	Thông tin thuốc, theo dõi báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR) kịp thời, đầy đủ và có chất lượng	3	0	
C9.6	Hội đồng thuốc và điều trị được thiết lập và hoạt động hiệu quả	3	0	
C10	C10. Nghiên cứu khoa học (2)			
C10.1	Tích cực triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học	2	0	
C10.2	Áp dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động bệnh viện và các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh	3	0	



Mã số	Chỉ tiêu	Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022	Đoàn KT đánh giá NĂM 2022	Chi tiết
D	PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG (11)			
D1	D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)			
D1.1	Thiết lập hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện	2	0	
D1.2	Xây dựng và triển khai kế hoạch, đề án cải tiến chất lượng bệnh viện	2	0	
D1.3	Xây dựng văn hóa chất lượng	3	0	
D2	D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)			
D2.1	Phòng ngừa nguy cơ, diễn biến bất thường xảy ra với người bệnh	2	0	
D2.2	Xây dựng hệ thống báo cáo, phân tích sự cố y khoa và tiến hành các giải pháp khắc phục	3	0	
D2.3	Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sự cố y khoa	2	0	
D2.4	Bảo đảm xác định chính xác người bệnh khi cung cấp dịch vụ	3	0	
D2.5	Phòng ngừa nguy cơ người bệnh bị trượt ngã	2	0	
D3	D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)			
D3.1	Đánh giá chính xác thực trạng và công bố công khai chất lượng bệnh viện	3	0	
D3.2	Đo lường và giám sát cải tiến chất lượng bệnh viện	2	0	
D3.3	Hợp tác với cơ quan quản lý trong việc xây dựng công cụ, triển khai, báo cáo hoạt động quản lý chất lượng bệnh viện	3	0	
E	PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA			
E1	E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)			
E1.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc sản khoa và sơ sinh	3	0	



<b>Mã số</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Bệnh viện tự đánh giá NĂM 2022</b>	<b>Đoàn KT đánh giá NĂM 2022</b>	<b>Chi tiết</b>
E1.2	Bệnh viện thực hiện tốt hoạt động truyền thông sức khỏe sinh sản trước sinh, trong khi sinh và sau sinh	4	0	
E1.3	Bệnh viện tuyên truyền, tập huấn và thực hành tốt nuôi con bằng sữa mẹ theo hướng dẫn của Bộ Y tế và UNICEF	2	0	
E2.1	Bệnh viện thiết lập hệ thống tổ chức chăm sóc nhi khoa	1	0	

## II. BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUNG

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Điểm TB	Số TC áp dụng
<b>PHẦN A. HƯỚNG ĐẾN NGƯỜI BỆNH (19)</b>	0	0	7	11	0	3.61	18
A1. Chỉ dẫn, đón tiếp, hướng dẫn, cấp cứu người bệnh (6)	0	0	4	2	0	3.33	6
A2. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ người bệnh (5)	0	0	2	3	0	3.60	5
A3. Môi trường chăm sóc người bệnh (2)	0	0	0	2	0	4.00	2
A4. Quyền và lợi ích của người bệnh (6)	0	0	1	4	0	3.80	5
<b>PHẦN B. PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC BỆNH VIỆN (14)</b>	0	4	6	4	0	3.00	14
B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)	0	2	1	0	0	2.33	3
B2. Chất lượng nguồn nhân lực (3)	0	2	1	0	0	2.33	3
B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc (4)	0	0	2	2	0	3.50	4
B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)	0	0	2	2	0	3.50	4
<b>PHẦN C. HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN (35)</b>	4	9	13	9	0	2.77	35
C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)	0	1	1	0	0	2.50	2
C2. Quản lý hồ sơ bệnh án (2)	0	0	1	1	0	3.50	2
C3. Ứng dụng công nghệ thông tin (2) (điểm x2)	0	1	0	1	0	3.00	2
C4. Phòng ngừa và kiểm soát nhiễm khuẩn (6)	0	1	1	4	0	3.50	6
C5. Năng lực thực hiện kỹ thuật chuyên môn (5) (điểm x2)	0	2	2	1	0	2.80	5
C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh (3)	0	1	1	1	0	3.00	3
C7. Năng lực thực hiện chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)	3	1	0	1	0	1.80	5
C8. Chất lượng xét nghiệm (2)	0	0	2	0	0	3.00	2
C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)	1	1	4	0	0	2.50	6
C10. Nghiên cứu khoa học (2)	0	1	1	0	0	2.50	2
<b>PHẦN D. HOẠT ĐỘNG CẢI</b>	0	6	5	0	0	2.45	11



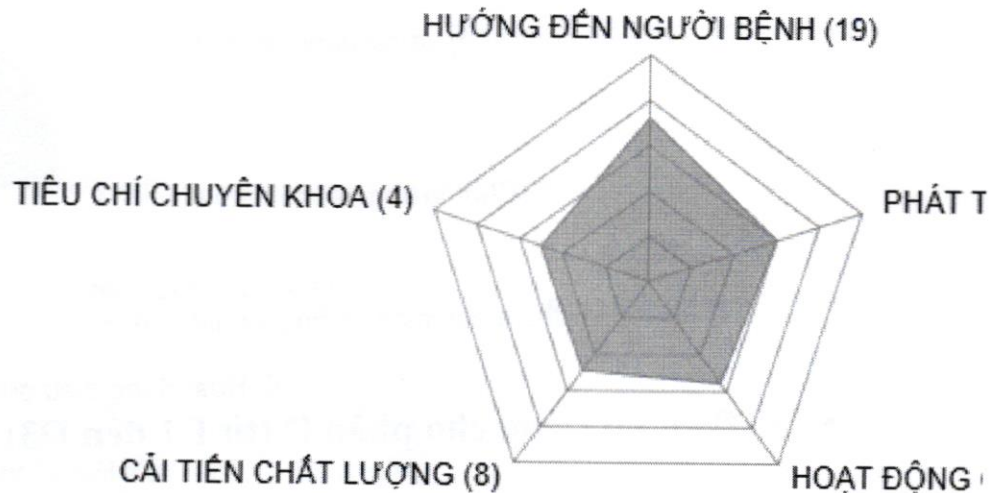
TIÊN CHẤT LƯỢNG (11)							
D1. Thiết lập hệ thống và cải tiến chất lượng (3)	0	2	1	0	0	2.33	3
D2. Phòng ngừa các sự cố khắc phục (5)	0	3	2	0	0	2.40	5
D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác và cải tiến chất lượng (3)	0	1	2	0	0	2.67	3
PHẦN E. TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ CHUYÊN KHOA	1	1	1	1	0	2.50	4
E1. Tiêu chí sản khoa, nhi khoa (áp dụng cho bệnh viện đa khoa có khoa Sản, Nhi và bệnh viện chuyên khoa Sản, Nhi) (4)	0	1	1	1	0	3.00	3

### III. TÓM TẮT CÔNG VIỆC TỰ KIỂM TRA BỆNH VIỆN

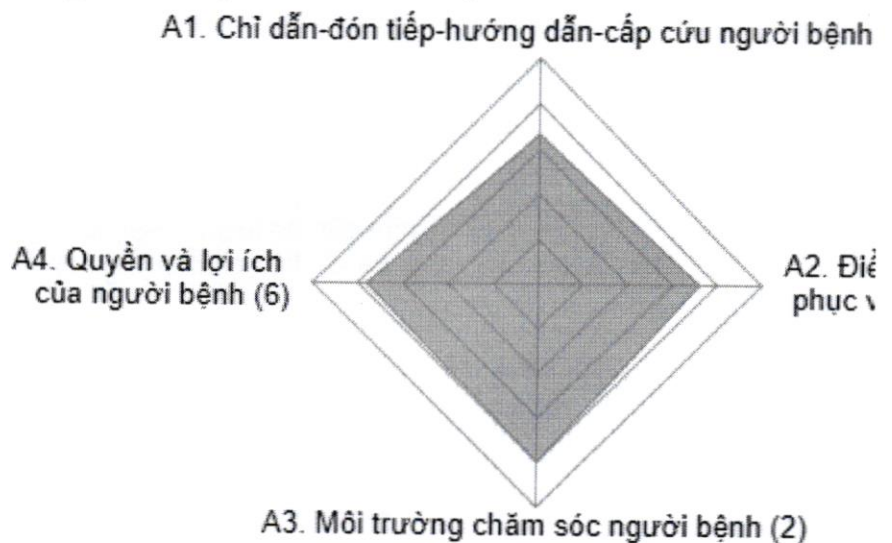
Đơn vị đã thành lập đoàn tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2022 theo Quyết định số 303/QĐ-TTYYT ngày 02/12/2022 và tiến hành triển khai công tác tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện theo kế hoạch số 407/KH-TYT ngày 02/12/2022. Đoàn kiểm tra tiến hành thực hiện đúng quy trình và ghi nhận kết quả như sau: - Số lượng tiêu chí được chấm: 82/83 (tiêu chí A4.4 do không có TTB XHH). - Điểm trung bình chung các tiêu chí: 2.93. Trong đó: Mức 1: 05 tiêu chí; Mức 2: 20 tiêu chí; Mức 3: 32 tiêu chí; Mức 4: 25 tiêu chí và Mức 5: 00 tiêu chí. Phần A (Hướng đến người bệnh): 3.61; Phần B (Nhân lực): 3,00. Phần C (Hoạt động chuyên môn): 2.77. Phần D (Cải tiến chất lượng):2.45; Phần E (Tiêu chí đặc thù chuyên khoa): 2.50

### IV. BIỂU ĐỒ CÁC KHÍA CẠNH CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

- a. Biểu đồ chung cho 5 phần (từ phần A đến phần E)



- b. Biểu đồ riêng cho phần A (từ A1 đến A4)



- c. Biểu đồ riêng cho phần B (từ B1 đến B4)



B1. Số lượng và cơ cấu nhân lực bệnh viện (3)

B4. Lãnh đạo bệnh viện (4)

B2. Ch

B3. Chế độ đãi ngộ và điều kiện, môi trường làm việc

• **d. Biểu đồ riêng cho phần C (từ C1 đến C10)**

C1. An ninh, trật tự và an toàn cháy nổ (2)

C10. Nghiên cứu khoa học (2)

C2. Quản lý hệ

C9. Quản lý cung ứng và sử dụng thuốc (6)

C3. Ứng

C8. Chất lượng xét nghiệm (2)

C4. Phê

C7. Năng lực thực hiện  
chăm sóc dinh dưỡng và tiết chế (5)

C5. Năng lực t  
kỹ thuật chuyên

C6. Hoạt động điều dưỡng và chăm sóc người bệnh

• **e. Biểu đồ riêng cho phần D (từ D1 đến D3)**

D1. Thiết lập hệ thống và xây dựng, triển khai  
kế hoạch cải tiến chất lượng (3)

D3. Đánh giá, đo lường, hợp tác  
và cải tiến chất lượng (4)

D2. Phòn  
và cách l

## V. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC ƯU ĐIỂM CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

- Bệnh viện có biển báo chỉ dẫn đầy đủ rõ ràng; người bệnh được hướng dẫn quy trình khám, chữa bệnh đầy đủ, buồng bệnh thoáng mát sạch sẽ, phòng nam nữ riêng biệt; người bệnh được điều trị trong môi trường cảnh quan xanh, sạch, đẹp; người bệnh được khám, điều trị trong khoa phòng gọn gàng, ngăn nắp; người bệnh được bảo đảm các quyền riêng tư khi tham gia khám, chữa bệnh; người bệnh được cung cấp đầy đủ thông tin và giải thích rõ ràng trong quá trình điều trị; người bệnh được nộp viện phí thuận tiện, công khai minh bạch, chính xác; đơn vị đã bố trí được máy phát số tự động.
- Công tác phát triển nguồn nhân lực: Đơn vị đã xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực; đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ công tác chuyên môn; các chế độ, chính sách tiền lương được đảm bảo theo quy định; đơn vị thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo điều hành của cấp trên về công tác tổ chức cán bộ.
- Công nghệ thông tin: có cán bộ phụ trách CNTT đúng chuyên môn, có tổ CNTT nắm và tham mưu tốt công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho lãnh đạo đơn vị; nắm chắc quy trình triển khai ứng dụng CNTT trong lĩnh vực y tế.
- Hồ sơ bệnh án được lập đầy đủ, chính xác và được quản lý đầy đủ, khoa học; trong năm Bệnh viện đã triển khai được 15 kỹ thuật mới.
- An ninh trật tự và an toàn cháy nổ: lực lượng bảo vệ được đào tạo chuyên nghiệp, trong năm 2022 an ninh trật tự bệnh viện được đảm bảo (không xảy ra mất cắp trong khuôn viên bệnh viện) và không xảy ra sự cố cháy nổ trong khuôn viên bệnh viện.
- Công tác KSNK: đã thành lập Hội đồng, Tổ kiểm soát nhiễm khuẩn và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; quản lý chất thải rắn và chất thải lỏng theo đúng quy định; đã xây dựng và ban hành một số quy trình hướng dẫn về KSNK.
- Công tác điều dưỡng – CSNB: có quyết định thành lập và kiện toàn Hội đồng Điều dưỡng; bổ nhiệm đầy đủ điều dưỡng trưởng khoa; tỉ lệ ĐD Trưởng khoa có trình độ đại học trên 70 phần trăm ; có tài liệu truyền thông GDSK và có quy định tư vấn truyền thông GDSK; Can thiệp điều dưỡng ghi đầy đủ trong hồ sơ bệnh án.
- Công tác xét nghiệm: Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực đảm bảo thực hiện được các xét nghiệm sinh hóa, huyết học cơ bản theo danh mục kỹ thuật; đã trang bị điều hòa nhiệt độ cho phòng xét nghiệm; đã thực hiện nội kiểm và tham gia ngoại kiểm sinh hóa, huyết học định kỳ đảm bảo; có nhân viên chuyên trách được đào tạo về QLCL XN.
- Công tác dược: cơ bản đảm bảo hoạt động quản lý, cung ứng thuốc, vật tư y tế, hoá chất cho hoạt động chuyên môn cũng như phòng, chống dịch.
- Tiêu chí đặc thù chuyên khoa: Bệnh viện có BS chuyên khoa I Nhi; Bệnh viện đã tổ chức truyền thông về sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Hoạt động cải tiến chất lượng bệnh viện: đã kiện toàn Hội đồng, Mạng lưới; đã xây dựng hệ thống báo cáo các sự cố y khoa trong toàn viện; đã xây dựng logo mang ý nghĩa đặc trưng riêng.

## VI. TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC NHƯỢC ĐIỂM, VẤN ĐỀ



## **TỒN TẠI**

- Không có máy điều hòa hai chiều cho người bệnh tại nơi làm thủ thuật, kỹ thuật cần bộc lộ cơ thể người bệnh vào mùa đông.
- Các lối đi không có đường dành cho xe lăn.
- Phòng tắm dành cho người bệnh chưa có vòi sen.
- Chưa mời chuyên gia có kinh nghiệm tham gia báo cáo trong các sinh hoạt khoa học định kỳ
- Chưa có lực lượng bảo vệ chuyên nghiệp.
- Chưa có nhân viên chuyên trách phụ trách an toàn điện và phòng chống cháy nổ được đào tạo từ trình độ trung cấp trở lên.
- Bệnh viện chưa có phần mềm báo cáo thống kê kết xuất dữ liệu tự động với từ các phần mềm khác
- Điều dưỡng trưởng khoa chưa có chứng chỉ quản lý điều dưỡng.
- Giường chuyên dùng cho hồi sức cấp cứu chưa có hệ thống báo gọi
- Chưa thành lập được khoa dinh dưỡng và tiết chế trong bệnh viện. Người phụ trách tổ dinh dưỡng chưa được đào tạo về dinh dưỡng từ trung cấp trở lên.
- Khoa dược chưa đủ nhân lực cho các chức danh nghề nghiệp trong các bộ phận khoa Dược. Không có nhà thuốc hoặc cơ sở bán lẻ thuốc trong khuôn viên bệnh viện.
- Chưa có khoa nhi . Chưa có Hộ sinh có trình độ cử nhân.

## **VII. XÁC ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG**

- Xây dựng và triển khai mục tiêu chất lượng, bộ chỉ số đánh giá CLBV,
- Tăng cường kiểm soát thực hiện các quy chế chuyên môn, quy chế hồ sơ bệnh án.
- Tăng cường hoạt động của Hội đồng khoa học kỹ thuật BV, xây dựng kế hoạch để áp dụng kết quả các NC trong việc cải thiện chất lượng bệnh viện.
- Tiếp tục nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ bệnh nhân của toàn thể cán bộ viên chức và người lao động.
- Công tác phát triển nguồn nhân lực: xây dựng kế hoạch tuyển dụng hết số lượng người làm việc được giao, đặc biệt là chức danh nghề nghiệp còn thiếu;
- Công nghệ thông tin: tăng cường tổ chức tập huấn về CNTT để nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ y tế; đầu tư, mua sắm trang thiết bị để phục vụ công việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong y tế.
- Điều dưỡng và chăm sóc người bệnh: tạo điều kiện cho ĐD trưởng khoa tham gia các lớp quản lý điều dưỡng khi có các lớp đào tạo quản lý điều dưỡng do BHYT hoặc các trường tổ chức.

## **VIII. GIẢI PHÁP, LỘ TRÌNH, THỜI GIAN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG**

Đơn vị sẽ tiếp tục rà soát, đánh giá theo bộ tiêu chí, hướng dẫn các khoa, phòng, bộ phận để thực hiện cải tiến chất lượng bệnh viện; phát huy vai trò của trưởng các khoa, phòng, thành viên mạng lưới và toàn thể nhân viên bệnh viện trong việc thực hiện các tiêu chí chất lượng bệnh viện.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho đơn vị, chú trọng các khóa đào tạo ngắn hạn, dài hạn tại trường, bệnh viện trong và ngoài tỉnh.
- Xây dựng kế hoạch triển khai kỹ thuật mới của bệnh viện, áp dụng 1-3 kỹ thuật mới trong năm tới.
- Xây dựng kế hoạch triển khai áp dụng các kết quả nghiên cứu sáng kiến để cải tiến hoạt động bệnh viện cũng như các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh
- Nâng cao chất lượng hoạt động của hội đồng, tổ và mạng lưới quản lý chất lượng bệnh viện.
- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu các sai sót, sự cố; Thực hiện phòng ngừa giảm lây nhiễm cho nhân viên y tế và bệnh nhân.

## **IX. KẾT LUẬN, CAM KẾT CỦA BỆNH VIỆN CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG**

- Bệnh viện cam kết tiếp tục nỗ lực cải tiến chất lượng trong năm 2023, chú trọng hoạt động đào tạo phát triển nguồn nhân lực, trang bị máy móc, TTB y tế và nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ bệnh nhân.

Ngày...12...tháng...12...năm...2022...

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN  
(ký tên)

*Nguyễn Thị Tố Uyên*

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN  
(ký tên và đóng dấu)



*Trần Dương Ngọc*